TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H** Số: **236**/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *H, ngày 19 tháng 04 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **283**/2021/TLST-VHNGĐ ngày 08/04/2021, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Nguyễn Hùng M** – sinh năm 1982.

ĐKHKTT và chỗ ở: xã B, huyện K, tỉnh H.

Chị **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1987.

ĐKHKTT: 292B tổ 42 phường H, quận H, Thàn phố H;

Chỗ ở: Số 292B tổ 42 (tổ 24 mới) phường H, quận H, Thàn phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Mai A1– sinh ngày 15/8/2007, Nguyễn Mai A2 – sinh ngày 22/8/2013 và Nguyễn Thảo N – sinh ngày 19/04/2016.

Giao cả 03 con chung cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể

từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Hùng M mỗi tháng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* (1.000.000 đồng/01 con) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hùng M có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Mai A1– sinh ngày 15/8/2007, Nguyễn Mai A2 – sinh ngày 22/8/2013 và Nguyễn Thảo N – sinh ngày 19/04/2016.

Giao cả 03 con chung cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Hùng M mỗi tháng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* (1.000.000 đồng/01 con) kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hùng M có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con

chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Hùng M và chị Nguyễn Thị D cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0049052 ngày 08/04/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận H, Thành phố H;
- THADS quận H, Thành phố H;
- UBND phường H, quận H, Thàn phố H (ĐKKH số 70 ngày 08.05.2007);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H